



thuongmaitrangxua.vn

Cũng học với mẹ



KIM ĐỒNG

XỨNG ĐÁNG VỚI BA

Em gái nhỏ, tóc cắt ngắn, có khuôn mặt bầu bầu thật dễ thương, đôi mắt em to và sáng. Em bận chiếc sơ-mi trắng bong. Cổ em quàng khăn đỏ. Em bước thong thả trong vườn dinh Độc Lập chứa chan ánh nắng tháng tám.

Khu vườn rộng, thật long lanh với cơ man nào là cò, hoa và khăn quàng đỏ chói của ngót một nghìn thiếu niên về dự Đại hội Cháu ngoan Bác Hồ.

Cô cán bộ Đoàn nhìn em một cách thương yêu, nói với tôi :

— Em Tuyên nhỏ tuổi nhưng giỏi việc nhà lắm đó, chị à ! Em học cũng giỏi nữa đó. Tuyên nói cho cô nghe đi !

Đôi má bầu bầu của Kim Tuyên ửng đỏ. Em bẽn lẽn cười.

— Được đi dự Đại hội Cháu ngoan Bác Hồ toàn thành phố, Tuyên vui không ?

Tuyên lặng thinh một giây rồi linh hoạt hẳn :

— Hồi mai, thầy em mặc áo đi dự Đại hội, út Kim Cương em nói : « Chị Tuyên sướng quá, được đi dự Đại hội ».

— Vậy má em cũng vui chứ ?



— Tuyên nói cho cô nghe đi.

Tuyên nhỏ giọng :

— Hối mai, má đưa em tới đây rồi má mới đi làm, cô à ! Má biểu ! « Được khen thưởng rồi rán nữa nghe con ».

— Em thương má lắm hả ?

Tuyên gật đầu nhẹ nhẹ :

— Từ ngày ba mất, má em cực lắm, cô à !

Đền bây giờ, Tuyên chỉ ang áng nhớ lại hình dáng ba, khuôn mặt hiền khô, người cao cao. Ba là cán bộ Ty giáo dục Bến Tre. Cả ba má đều hoạt động cách mạng và cùng là đảng viên.

Tuyên nói :

— Má thường kể em nghe, năm đó, em lên bảy. Một bữa má mặc đi họp, ba ở nhà đang đút cơm cho em nhỏ, mấy bác ở trường tới kêu ba đi ráp trái cho học sinh đặt mìn. Tụi Mỹ vô tới lộ rồi. Ba đặt em ngồi đó, sửa soạn đi đánh trái. Ba đặt trái mìn ngoài vườn. Nhưng rủi là dây bị chạm điện thề nào đó nó nổ bùng. Một bác bị thương nặng, ba hi sinh.

Hối đó, má em đang có thai Kim Cương.

Ba mất, má dồn cả tình thương của ba cho mấy con. Má dắt mấy chị em lên Sài Gòn, tuốt trên Ngã Bảy ở đậu nhà dì Tư. Nhà dì mở tiệm bánh, má phụ với dì làm sữa đậu nành. Má xay đậu, lọc đậu, nấu sữa rồi bỏ vô tủ lạnh bán. Một bữa có công chuyện, má đi. Chẳng dè gặp một tên chiêu hồi chỉ điểm, tụi nó bắt má. Nó đánh dữ. Má không khai chi hết. Chúng biểu nạp tiền thì thả cho về cùng mấy con. Má biểu không tiền không nong chi hết, chừng nào thả thì thả. Vậy mà, bọn chúng phải thua má.

Được thả, má tính ở lại Sài Gòn khó sống, má đưa các con lên tuốt trên Đà Lạt. Má hoạt động luôn trên đó.

Gạo má thường đong sẵn để cả ở thùng. Má chia việc cho mấy chị em : Tuyền lo nấu cơm, Cương lau nhà, cơm xong lau bàn, Tuyền rửa chén.

Má bày cho Tuyền làm cá, thổi cơm, nấu canh.

Đôi lúc có tiền, má thường mua cho mấy chị em những con cá bạc má. Lúc má làm, Tuyền ngồi bên coi má mổ cá, moi ruột, coi má ướp nước mắm đường, bột ngọt cách sao.

Ồi chao ! Cái bữa má đi vắng, Tuyền tự tay chiên cá, kho cá, nấu canh chua, đôi má Tuyền phùng đồ vì bếp lửa. Nhưng chưa đồ bằng lúc vào bữa cơm, má húp một thìa canh, má gật đầu, bảo :

— Con làm vậy được đó !

Các em của Tuyền cũng ăn canh cá, ăn cá chiên, khen tằm tắc :

— Chị Tuyền giỏi thiệt !

Nhà có ít đất vườn bỏ không, Tuyền thầy tiếng tiều.

Một bữa, một người bạn của má đến nhà chơi. Tuyền đưa dì Hai ra vườn, nói :

— Nhà con có đất mà không có hạt giống để trồng, dì Hai à !

Dì Hai cười :

— Nhà dì làm rẫy có hạt giống đó, để dì cho !

Tuyền mừng quá. Thề là Tuyền xắn tay cuốc đất. Tuyền gieo hạt bắp, đặt dây khoai lang, trồng rau để có rau ăn bốn mùa : rau giền, rau muống, cải bắp. Lại trồng được cả chanh, bí và nhiều thứ trái cây khác.

Hai em nhỏ của Tuyền phụ với Tuyền tưới cây. Hai đứa bưng chung một thau nước tưới. Má coi mấy chị em làm, má mừng hết sức :

— Mấy con rán tưới cho rau tốt để má lo công việc.

Những bữa cơm thường độn thêm khoai, mấy má con sông tần tiện, nhưng trong gia đình lúc nào cũng vui vẻ, ấm cúng. Tuy vậy Tuyền thấy má vẫn còn cực. Một mình má lo đủ mọi chuyện, lo nuôi cả mấy chị em ăn học. Phải chi Tuyền phụ với má kiếm thêm tiền đong gạo.

Nghĩ vậy, nghe có mấy gia đình quanh phố mướn người làm cỏ vườn, Tuyền đến xin làm cỏ. Đôi lúc, Tuyền cũng gánh phụ cho mấy cô, mấy dì ít bắp cải, trái su-su, mỗi lần một ít cho vừa sức.

Cô dì thầy đều khen Tuyền ngoan. Tuyền lĩnh tiền, cảm ơn cô dì, được bao nhiêu, Tuyền đưa hết cho má.

Mấy má con ở Đà Lạt ít năm. Khi Sài Gòn được giải phóng, má đưa cả mấy chị em trở về thành phố.

* * *

Trở về thành phố, bốn má con Tuyền được xếp ở một gian nhà xinh xắn. Nhà nhỏ nhưng thật gọn gàng trật tự, sạch sẽ.

Về thành phố, hầu như má đi cả ngày. Chủ nhật, má cũng ít khi ở nhà. Giải phóng rồi, nhiều việc, má đi hoài.

Tuyền học trường một buổi, Tan học về nhà, má chưa về, Tuyền nấu cơm, tối lo học bài, làm bài.

Tuyền kể :

— Một bữa, má em đi về, kêu mệt. Đoạn má lên giường nằm. Em lo trong bụng : má bệnh rồi. Em nhẹ bước chân đi kiểm hộp dầu và một đồng xu, đánh gió cho má.

Bữa đó, Tuyền xoa dầu dọc sống lưng của má ; một lát, cả một mảng lưng bầm tím, nổi hẳn lên những hạt gạo. Tuyền thương má quá chừng. Các em lo má bệnh, cứ quanh quẩn bên má hoài.

Được đánh gió, má của Tuyền dễ chịu đôi chút.

Tuyền xuống bếp, nhóm lửa, đặt một nồi cháo đặc sánh. Đoạn em ra chợ mua ít hành, tía tô, nấu cho má bát cháo ngon lành.

Khỏe một chút, má lại đi suốt.

Có đêm mây chị em đang ngủ, nghe có tiếng gọi cửa rất quen.

— Má về rồi đó !

Tuyền cùng mây em mừng rỡ reo lên. Má mỉm cười bảo :

— Các con ngủ đi, mai sớm dậy đi học.

Má vuốt tóc mây con, đưa các con vào giường.

Nhưng vào giường, Tuyền vẫn không sao ngủ yên được. Bên bàn làm việc của má, một ngọn đèn vẫn sáng. Má đang làm việc. Má ghi gì vậy ? Tuyền trở dậy, đèn bên bàn má, khẽ nói :

— Má, thôi má ngủ đi, mai má làm !

Má Tuyền cười :

— Để mai e muộn. Má làm bảng danh sách các anh thanh niên đi xây dựng vùng kinh tế mới, kịp đưa quận đoàn thanh niên.

— Má để con ghi giùm, nghe má !

Tuyền hí hoáy ngồi ghi. Nét chữ Tuyền tròn tròn đều, sáng sủa, rõ nét.

Má hài lòng lắm. Má nói :

— Má thiệt mừng, các con đều ngoan.

Xóm giềng ai cũng khen ba chị em ngoan thiệt.

Tuyền là chị lớn. Tuyền còn bày cho hai em học.

Thấy giáo cũng thương Tuyền.

Tính nết Tuyền dịu hiền. Các bạn bầu Tuyền làm trưởng nhóm học tập. Tuyền chăm chú nghe thầy cô giảng nên hiểu bài hơn các bạn. Tuyền giảng bài lại cho các bạn nghe về diện tích hình tròn, hình chữ nhật, hình thang.

Tuyền cũng tham gia làm nhiều việc của đội : làm vệ sinh đường phố, bảo giùm mây má, mây chị đi học bình dân.

Cuối năm học, Nguyễn Thị Kim Tuyền mang về nhà cả một chồng vở, những cuốn vở còn thơm mùi giấy mới. Tuyền phô với má :

— Má, con được phần thưởng.

Má cầm cuốn học bạ của Tuyền. Đôi mắt má chớp chớp liên, khuôn mặt dịu hiền của má ửng đỏ : Tuyền, con gái của má, được phần thưởng hạng nhất cả về học tập, hạnh kiểm và lao động.

Tuyền về được một lát, thì hai em của Tuyền mỗi đứa cũng mang về mây cuốn vở được thưởng. Má mừng hết sức.

— Các con răn học giỏi cho má vui lòng... Răn sang năm cũng được phần thưởng, nghe.



Xứng đáng với ba chưa má ?

Tuyền ửng hồng hai má. Tuyền hỏi má nhỏ :
— Con làm như vậy xứng đáng với ba chưa, má ?
— Con xứng đáng, các con xứng đáng là con cưng của ba. Hồi ba còn, ba cũng mong sao các con được như vậy đó.

Tuyền có điều sung sướng hơn thề nữa : Em đã xứng đáng là con của ba, và hôm nay xứng đáng được tặng danh hiệu Cháu ngoan Bác Hồ.

Tiếng nhạc vang lừng rộn rã. Nhạc báo giờ nghỉ giải lao đã hết. Các đại biểu Cháu ngoan Bác Hồ tíu tít vào hội trường.

Tuyền đi lẫn trong đoàn đại biểu thành phố Hồ Chí Minh. Khuôn mặt em hồng hào càng hồng lên dưới nắng. Em thật xứng đáng là con gái đầu lòng của một chiến sĩ cộng sản.

1976
BÍCH THUẬN

CÙNG HỌC VỚI MẸ

Khu chung cư Ngô Gia Tự, lô N đây rồi. Tôi vừa dừng xe đã thấy bé Hiền từ trong nhà 003 chạy vội ra. Cô bé Cháu ngoan Bác Hồ mười tuổi này, đáng người mảnh mai, dễ thương, lúc nào cũng vui tính, niềm nở đón tôi như một người thân đã từ lâu.

Hiền dẫn tôi vào phòng trong, gian hàng tạp hóa do mẹ Hiền trông nom. Bà mới trao hàng cho khách, đang ghi chép gì đó. Tôi gật đầu chào, bà đặt bút xuống, đáp lễ. Chắc bà cũng chưa biết tôi là ai, đền nhà có việc gì.

Ba Hiền làm nghề thợ mộc. Ông đang lui cui ghép từng mảnh gỗ đã bào nhẵn, định đóng cái gì đó. Thấy người lạ, ông vội đứng dậy bắt tay tôi và thu dọn ngay những vật đang bày trên nền gạch. Xong, ông ngồi vào bàn cùng với Hiền tiếp chuyện tôi. Nhờ ông, tôi được biết thêm nhiều chi tiết lý thú về cô bé « Út cứng » của gia đình, có năm anh và một chị.

Hiền học giỏi. Từ lớp 1 đến lớp 3, không nhất thì nhì. Lên lớp 4 — sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng — luôn luôn Hiền đứng thứ nhất. Cuối năm học, Vũ Thị Hiền đã được công nhận là Cháu ngoan Bác Hồ với số phiếu cao nhất trong chi đội Thiếu niên tiến phong, được cử đi dự Đại hội Cháu ngoan Bác Hồ thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I ngày 25 tháng 8 năm 1976.

Hiền giỏi môn toán nên được cô giáo giao nhiệm vụ giúp đỡ một số bạn yếu kém. Có những người còn ngại đi học tập trung, Hiền đã chịu khó đến từng nhà gọi hoặc khuyến khích những bạn ấy đến học chung tại gian phòng còn trống mà ban giám hiệu đã dành cho Hiền để làm việc đó. Hiền lo lắng cho từng bạn như cho chính mình. Cuối năm học, các bạn ấy đều được điểm trên trung bình, được cô giáo khen ngợi.

Nhưng điều mà các bạn cùng lớp cảm kích và hay nhắc đến là câu chuyện Hiền giúp bạn Kim Nga học. Hiền vẫn chơi thân với một số bạn cũng nghèo, như Kim Nga, Út Trâm, Thanh... Các bạn ấy luôn gặp khó khăn trong việc học, như Kim Nga chẳng hạn. Có lần, Kim Nga bỏ lớp liên tiếp ba bốn ngày. Thấy vắng bạn, Hiền lo lắng, đến nhà tìm để rủ đi học thì không gặp vì Kim Nga nghỉ học nhưng có ở nhà đâu ! Bạn ấy phải dạo phố này sang phố khác, bán bánh bông lang giúp mẹ. Hiền buồn lòng, thần thờ trở về. Bỗng từ xa, Hiền nghe giọng rao hàng của Nga. Nhưng Nga đã thoảng thấy Hiền, vội tìm cách lẩn tròn bạn, rẽ sang ngã khác. Hiền cố lách đám đông, theo kịp và bắt gặp Nga. Nga khẽ hỏi chào Hiền, có vẻ ngượng ngùng. Hiền không ngăn được xúc động, ôm chầm lấy Nga. Nga nắm chặt tay bạn mà tâm sự. Gia đình Nga nhiều người ăn, ít người làm, một mình mẹ Nga không đủ xoay trở. Nga thương mẹ vất vả tât bật, không đủ sức lo cho cả nhà, Nga tự thấy mình phải nghỉ học để giúp gia đình một tay. Nghe Nga kể, Hiền càng thấy quý bạn. Nhớ lại trước ngày giải phóng, Hiền cũng đã có những lần đi bán khoai dạo để giúp mẹ, Hiền càng hiểu tình cảnh của bạn. Hiền suy nghĩ và bàn



Hôm sau, Hiền đến tận nhà đón Nga...

với Nga hãy trở lại đi học : Nga gắng học chăm chỉ một buổi còn một buổi cũng có thể giúp gia đình được ! Nga suy nghĩ và thầy Hiền nói phải, cũng muốn nghe theo Hiền nhưng lại nghĩ đã vắng mặt luôn mấy ngày, đèn lớp e không được nhận nữa. Hiền an ủi để Nga vững lòng : nhứt định cô giáo sẽ hiểu hoàn cảnh Nga để cho Nga học tiếp. Sau khi chia tay với bạn, Hiền đến gặp cô giáo nói rõ đầu đuôi sự việc, quả nhiên cô giáo vui lòng và còn bảo Hiền cô nói cho Nga vững lòng. Hôm sau, Hiền đến tận nhà đón Nga cùng đi học. Cô giáo vui vẻ hỏi han cảnh gia đình Nga, khen Nga và khuyên Nga cố gắng thu xếp thì giờ học tập và làm việc giúp gia đình. Cô bảo Hiền năng lui tới giúp đỡ Nga học. Hiền còn mấy quyển vở và một số các đồ dùng để học, Hiền xin phép ba má đem tặng Nga.

Hiền nói thêm với tôi : « Bây giờ Nga đi học rất đều và tiến bộ nhiều. Năm học tới, lên lớp 5, em mong sẽ được ngồi cùng lớp với Nga để được gần gũi Nga luôn, chắc cũng giúp thêm Nga được chút ít... ».

Tôi muốn ôm lấy cô bé vừa hiền vừa thảo này mà không tiếc lời khen ngợi. Lo cho bạn năm qua, lại tính lo cho bạn năm tới, tâm lòng em Hiền đối với bạn đúng là tâm lòng ưu ái của một Cháu ngoan Bác Hồ.

Đó, dường như nét nổi bật của cô bé này là giúp đỡ mọi người và biết tìm thấy niềm vui trong sự giúp đỡ đó. Hiền đã giúp đưa em nhỏ qua đường, đã giúp xách giỏ đồ nặng cho người yếu lên gác, đã giúp trông hàng cho mẹ v.v... Hiền thường cùng các bạn nhỏ làm công tác vệ sinh cho lô N được tiếng sạch sẽ nhất khu chung cư. Hiền tập hợp các bạn quây quần ca múa những bài hát

cách mạng... Câu chuyện lại nhiều với một lòng quý mến Phưởng nhắc đi nhắc lại nhiều với một lòng quý mến đặc biệt, câu chuyện đó là Hiền đã giúp mẹ học chữ ở mền « Út cưng » nhất, lớp bình dân.

Chính mẹ Hiền đã giành lấy niềm vui kể lại câu chuyện đó :

Phưởng đang cõ động những người chưa biết chữ đi học lớp bình dân. Cháu Hiền và các bạn trong chi đội rất chăm đi dán bích chương, đi Thiệu niên tiến phong về, cháu nào nức nói chuyện đi tuần hành cổ động. Tôi ... Hôm đó, cô tổ trưởng đến học lớp bình dân với đồ văn hóa những người có mặt nhà, đưa bản ghi trình hấp thỏm lo bởi vì mình chưa trong gia đình, tôi cõ đến giờ có được đi học ngày nào biết chữ. Thì thuở bé b-on trẻ nít ngày nay, Cách mạng đâu ! Có đâu được như mở trường, thấy cô giáo đến tận chỗ nào cũng mở lớp. Ít ngày sau, tôi nhận được giấy nhà xin cho đi học ! Cháu Hiền đưa cho mời đi học lớp bình dân nghe. Cháu nói : giấy Ủy ban tôi. Tôi bảo cháu đọc chữ ! Rồi cháu khuyên tôi đi học gửi cho mẹ thì mẹ đọc ! Bà Tám ở cạnh nhà, đông con lớp bình dân : « Má à học bình dân đó !... ». Tôi cứ băn khoăn mãi, lấy cớ là đã lớn tuổi, mắt kém, muốn xin miễn hoặc hoãn. Thực ra thì không phải là tôi không thầy nổi thiết thời của người không biết chữ, chút gì cũng phải đi nhờ... Nhưng tôi bận rộn quá chừng, mệt đến chết đi được ! Nhà đều khuyên tôi nên cố gắng đi học và bàn tính của sẽ công việc, nhưng tôi vẫn còn ngại. Bé Hiền cứ nói : « Mẹ đừng ngại, con sẽ giúp mẹ, cùng học với mẹ... ».

cùng học với mẹ ». Tôi cũng miễn cưỡng ừ hừ cho qua nhưng lòng lúc nào cũng ngại ngùng, sợ khó ! Lại còn nổi lớn tuổi như thề này mà còn cấp sách đèn lớp học, chẳng biết chữ nghĩa nó có vào đầu vào óc cho không, hay là nó cứ chời ra, tồn công mà khéo bà con hàng xóm lại cười cho... Phải chi có lớp học ở gần nhà, hay là ngay trong nhà càng tốt. Cháu Hiền biết ý tôi, cháu nhắc lại : « Mẹ đừng lo ngại, mẹ cứ yên tâm, con sẽ giúp mẹ, cùng học với mẹ... ».

Buổi tối khai giảng, tôi quên khuấy đi mất, chẳng lo chuẩn bị giấy bút phần bảng gì cả thì cháu Hiền đã tự động lo tất cả cho tôi. Tôi nhớ rõ, chiều hôm ấy, cơm nước vừa xong, Hiền nhắc ngay : « Mẹ nhớ tối nay, bảy giờ đi học nhé ! ». Rồi như để cho tôi được vững lòng, cháu khích lệ : « Mẹ cứ yên tâm, đừng ngại gì cả. Cô giáo sẽ bày bảo kỹ cho mẹ, con sẽ giúp mẹ, cùng học với mẹ... ».

Từ đó, tối đến, cơm nước xong, thu dọn gọn gàng, nếu không đến lớp bình dân thì hai mẹ con ngồi vào bàn học. Con đọc mẫu cho mẹ tập đọc từng chữ, con cầm tay cho mẹ tập viết từng nét..., cần cù, nhẫn nại, thân thương...

Mấy tiếng « cùng học với mẹ » cho tới nay, không biết là cháu đã dùng đến bao nhiêu lần để nói với tôi và với những người khác mỗi khi nhắc tới việc tôi đi học. Điều xúc động nhất, cảm thấy thương con nhiều nhất, là khi tôi đọc được và viết được rõ ràng bốn tiếng « cùng học với mẹ ». Tôi đã ngồi lặng đi một lúc lâu ngắm nhìn hàng chữ đó. Tôi đã quay bề trái tấm bảng để viết những



... Hai mẹ con ngồi vào bàn học.

bài toán do cô giáo cho lớp ôn tập. Đêm hôm ấy về nhà, chờ cho mọi người yên giấc, tôi lại lấy bảng ra nhìn ngắm hàng chữ thân thương đó lâu hơn, để cuối cùng nắn nót viết xuống bên dưới, song song với hàng chữ trên một hàng chữ mới « Cùng học với con... ».

Trong những tháng tôi theo học lớp bình dân, mỗi tuần đều đặn ba lần, cháu Hiền cũng đến lớp và chung sức với cô giáo, luôn khuyến khích, giúp đỡ tôi và nhiều cô dì, rất tận tâm. Cháu không lúc nào chịu rảnh rang, luôn luôn chỉ dẫn và cầm tay tập viết chẳng những cho tôi mà còn nhiều người nữa, nhất là các dì người Việt gốc Hoa đã lớn tuổi. Hàng ngày, những lúc rảnh rỗi, cháu siêng năng lui tới tận nhà các cô các dì để chỉ giúp những chữ khó, cho nên ai cũng mến. Có nhiều hôm chưa tới giờ đi học, cháu đã nhanh chân đến từng nhà nhắc nhở bà con; thành ra lớp học cũng ít buổi có người vắng mặt.

Bà mẹ vừa kể vừa âu yếm nhìn con, đứa con ngoan mà cũng là người bạn học tận tụy của mình... Hiền vừa lắng nghe, thỉnh thoảng mỉm cười, vừa âu yếm và thành thạo thay quần áo cho một con búp bê khá to, thật xinh xắn.

Trước khi ra về, tôi cầm tập thơ « Lớn lên em làm gì ? » của V. Mai-a-cốp-xki trên chông sách, chìa ra hỏi Hiền :

— Thề sau này, khi lớn lên, Hiền sẽ làm gì ?

Hiền đáp không đắn đo :

— Em sẽ dạy học. Em sẽ thành cô giáo để được dạy và chơi với trẻ nhỏ.

Tôi mỉm cười. Cô bé lên mười đã sẵn sàng nghĩ đến cái tuổi hai mươi ! Trên đất nước xã hội chủ nghĩa của chúng ta, nhất định mơ ước của Hiền, cũng như của mỗi em nhỏ ngày nay, chắc chắn sẽ được thực hiện.

1976

THANH VIỆT THANH

PHẢI EM ĐI LẠC KHÔNG?

Trên hè đường Nguyễn Tri Phương, Cẩm Liên đi thong thả theo những bước vũ, tưởng như một mình diễn lại bài vũ « nhanh bước nhanh nhi đồng » đã được thưởng hôm liên hoan văn nghệ ở phường. Trời nắng nhưng không nóng gắt. Nghỉ hè rồi. Hôm nay Liên đi sinh hoạt về truyền thông Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh ở trụ sở chi đoàn phường về, lòng vui phơi phới. Tay cầm quyển sổ nhỏ, Liên đi nép dưới những bóng râm đã co lại vào buổi trưa. Đường 3-2 kia rồi, thề là sắp về đến nhà.

Bỗng Liên chậm bước lại, chú ý đến một bé trai chừng hai, ba tuổi, bận áo quần trắng, đang băng ngang đường Nguyễn Tri Phương. Chú bé đưa năm tay chùi nước mắt, chạy mầy bước lại dừng, ngo ngác nhìn trước trông sau... Giờ này, xe cộ qua lại không đông lắm, mọi người đều có thể tránh chú bé nhưng vẫn thấy sao mà nguy hiểm quá ! Chợt chú bé đứng khựng lại giữa đường. Liên hốt hoảng vội chạy tới bế bé lên. Nhưng bé mập lắm, chị Liên gầy nhỏ chẳng đủ sức bế, phải cầm tay dắt chú đi. Chú bé co tay trì lại, kinh hoàng. Nhưng ngẩng lên thấy vẻ mặt hiền vui của chị lớn, chú bé như yên dạ, lặng lẽ bước theo. Liên hỏi : — Phải em đi lạc không ?



... Chỉ có tiếng thút thút.

Hỏi ba lần mà không nghe trả lời, chỉ có tiếng thút thút. Liên lúng túng nhưng thấy em bé đã vui lòng bước theo mình thì cũng bắt đầu yên tâm. Hai chị em vừa bước lên lễ đường, Liên lại lúng túng: Chú bé không chịu đi nữa, giật tay ra, đứng lại, ngơ ngác nhìn xuôi nhìn ngược. Nhà Liên kia rồi, trên đường 3-2, quẹo tay trái vài chục bước là tới. Nhưng chú bé cứ đứng lì. Rõ ràng chú có vẻ sợ không dám đi tới phía đó. Chắc là chú còn lạ! Vậy chú bé muốn đi ngả nào? Liên không thể hiểu nổi vì chú cứ sục sục, chẳng nói chẳng rằng, Liên càng băn khoăn.

Trên hè có chiếc xe nước mía. Cô hàng giải khát đang dè tay quay máy ép những tầm mía mới róc. Vài ba khách qua đường ghé lại. Tiếng thìa khuấy đá như nghe leng keng, nhè nhẹ, vui vui... Chú bé chăm chú nhìn về phía đó. Một ý nghĩ chợt thoáng trong óc Liên: thử làm cho em bé chịu nói một tiếng đã, nói gì cũng được, sau sẽ hỏi dần. Liên liền chỉ vào xe nước mía hỏi:

— Ơ kìa! Cái xe gì thế nhỉ!

Chú bé ngừng thút thút, trả lời, phụng phịu:

— Xe... nước mía!

Liên gật đầu, vừa ý với sáng kiến của mình, lại chỉ vào những trái chuối chín mọng sau tầm kính trong suốt:

— Mấy trái chi đó?

Chú bé chăm chú nhìn kỹ hơn rồi trả lời gọn:

— Chuối!

Liên dắt chú bé lại bên chiếc xe. Chú bé chậm chạp bước. Liên sờ túi, mừng rỡ. À, có hai hào, tiền bỏ cho để ăn sáng vẫn còn đây! Liên vui vẻ nói với chị bán hàng:

— Chị bán cho em nhỏ một cốc « năm chục » !
(một hào).

Liên đón cốc nước mát lạnh, khuấy ít vòng rồi trao cho chú bé. Chú bé nín khóc, ngược nhìn Liên chưa muốn cầm. Chị bán hàng dịu dàng bảo chú :

— Uống đi em ! Ngọt và mát lắm ! Mua cho em đó !

Chú bé nhấp từng ngụm nhỏ, dần dần uống cạn cốc nước. Trong khi đó, Liên kể chuyện chú bé cho chị bán hàng nghe.

Liên còn « năm chục », đem mua bánh bông lang. Chú bé ăn nhỏ nhẹ, bình tĩnh đưa mắt nhìn dòng xe dòng người qua lại trên đường.

— Em đi lạc hả ?

Bây giờ thì chú bé gật đầu, trả lời tuy không rõ tiếng :

— « Vâng » !

Hỏi thêm cũng chẳng biết gì hơn. Liên bèn dắt chú bé quay lại chỗ đường Bà Hạt, tìm đèn trụ sở phường 11. Tại đó cũng chẳng ai biết chú bé ở đâu ! Làm thế nào bây giờ ! Liên ngó ý nhờ các anh các chị thông tin lên loa cho các gia đình trong phường biết. Mọi người hoan nghênh sáng kiến và sẵn sàng nhận lời. Liên cảm ơn các anh các chị và gửi chú bé lại. Nhưng Liên vừa ra đến cửa thì chú bé đã vùng dậy chạy theo nín chặt... Chẳng biết tính sao, Liên bèn lại dắt chú bé về nhà mình, không quên dặn địa chỉ để có ai đến nhận trẻ lạc thì biết mà tìm đèn.

Hết chuyện « Quả sầu riêng » đến chuyện « An Tiêm »... Kho chuyện cổ tích của Liên có bao nhiêu lời ra hết. Chú bé ngồi nghiêm chỉnh trên chiếc ghế nhỏ, tròn mắt chăm chú nghe chị Liên kể chuyện. Chuyện

gì chú cũng thích, vừa dứt chú đã bập bẹ nhắc luôn « Chị kể nữa đi ! ». Chú không khóc nữa, tưởng như vẫn ngồi ở nhà mình. Chú đã bị bố nói một vài câu, nhưng Liên vẫn chẳng biết gì thêm về tung tích em bé.

Có đèn cả một giờ đồng hồ đã trôi qua, không thấy ai đến hỏi, Liên lại dẫn em bé ra trụ sở phường. Ở đây cũng vẫn chưa đón ai tìm trẻ lạc ! Có lẽ gia đình em không có trong phường 11 ! Nhưng em còn bé tí ti thế này, làm sao có thể tự một nơi nào xa đi lạc đến đây được ! Chắc là em cùng đi với một người lớn rồi bị lạc ở quanh đây, người kia lại đi đèn phở khác để kiếm em rồi !

Liên suy đi tính lại. Em bé ở lại nhà Liên thì yên ổn rồi đây, nhưng bố mẹ em hẳn đang lo lắng nhón nhắc tìm em ! Lạc mất con thì còn đau khổ nào hơn ! Con lại đang quá nhỏ tuổi thì lo lắng biết chừng nào ! Xem như Liên, thỉnh thoảng ở trường về quá muộn cũng đã khiến cả nhà xáo xác, xóm giềng hỏi han ! Bé nhất nhà mà lại !

Thế cho nên Liên không thể chờ được nữa ! Liên về nhà bàn với chị Phụng cùng đi tìm người lạc con. Chị Phụng đã mười ba tuổi, học lớp 7, đội viên Thiếu niên tiến phong, nhứt định sẽ giúp được Liên. Chị Phụng vui vẻ nhận lời. Hai chị em dắt chú bé ra đường Nguyễn Tri Phương, đèn đúng chỗ Liên đã gặp chú bé. Phở xá lắm ngã thế này, đi ngã nào ? Chia nhau đi các ngã hay cùng đi ? Cuối cùng, hai chị em cho rằng nhà em bé chỉ có thể ở lời Nguyễn Tri Phương... Nhưng đường Nguyễn Tri Phương thì dài dằng dặc !

Nói vậy chứ đường có dài mấy cũng không có ngại ! Hai chị em thông thả vừa đi vừa cẩn thận nhìn



... Ôm chăm lấy cô chú...

Thì người qua lại trên đường. Chú bé đi giữa, nắm hai chị như chơi dung dăng dung dẻ. Chú bé cũng vừa mắt nhìn phở xá, nhìn người qua lại.

Vừa ngang qua hẻm 462, Liên nhắc thầy một người đàn ông vẻ mặt lo lắng, đang đi trên hè, dáng hót hơ hót hải mà lại không bước nhanh, rõ ràng có ý kiếm tìm cái gì đó ! Vừa trông thấy chú bé, người kia reo lên mừng rỡ, rảo bước ngay lại, vừa thở vừa nói :

— A, cái thằng Hiếu Thiện của chú đây rồi !

Chú bé Hiếu Thiện cũng reo lên, buông tay hai chị, ôm chăm lấy cô chú. Người kia quay về phía hai chị em :

— Các em gặp Hiếu Thiện ở đâu thê ?

Liên kể lại mọi việc đã xảy ra. Hiếu Thiện chăm chú nghe, mắt ánh một niềm vui triu mến. Chú kia xúc động nói :

— Em Hiếu Thiện, Phạm Hiếu Thiện đây là con của anh chị chú. Bỏ mẹ em đi làm, gửi em ở nhà chú. Buổi trưa, nhân lúc cả nhà ngủ không ai để ý, Hiếu Thiện đã tự mở cửa ra đường chơi rồi mon men ra phở luôn. Thê là bị lạc !

Chú cảm ơn hai chị em Liên, bế Hiếu Thiện lên. Bé Hiếu Thiện chìa tay bắt tay chị Liên, chị Phượng. Hai chú cháu trở về nhà trong hẻm, cách đường phở dăm chục bước.

Việc tốt này của Phạm Thị Cẩm Liên, cô bé 10 tuổi ở chi đội Lê Văn Tám, phường 11 thuộc quận 10 đã được bà con trong phường 11 khen ngợi. Liên được vinh dự cử đi dự Đại hội Cháu ngoan Bác Hồ thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I ngày 25 tháng 8 năm 1976.

HOÀNG NGUYỄN CÁT

CÔ BÉ CƯƠNG NGHỊ

Lúc ra đời được ba tháng, Lâm Quy Tứ đã bị liệt chân phải, sau một cơn sốt nặng. Lớn lên, em tập đi, bằng cái chân giả.

Đến bảy tuổi, Lâm Quy Tứ mới cắp vở đến trường, vào lớp một. Bà con trong xóm quen dần với hình ảnh cô bé học trò người Hoa, đi nặng nề, lặng lẽ, hiền lành. Nhưng lũ trẻ trong xóm không buông tha. Chúng chọc phá, chê giễu, bắt chước dáng đi khập khiễng của em để làm trò vui. Tứ đâm ra sợ hãi. Em không có bạn bè. Em chẳng được chạy nhảy, vui chơi. Cha em mất sớm, mẹ em làm công nhân ở một khách sạn, với đồng lương ít ỏi nuôi bà mẹ già sáu mươi tuổi và ba đứa con thơ.

Mẹ em đi làm từ sớm tinh sương, tối mịt mới về đến nhà. Bà nội đã già yếu. Hai đứa em còn quá nhỏ. Tứ chóng lớn, nhưng cái chân phải của em mỗi ngày một teo nhỏ, vô dụng như một phần xương thịt dư thừa. Em ngồi xuống, đứng lên thật khó khăn, vất vả. Đi lại nhiều, đầu nặng nề, xóc vào nách rất đau. Nhưng em không ngồi yên một chỗ. Từng giờ, từng ngày, em phấn đấu với bao khó khăn. Tiếng nặng nề lộc cộc lê đi từ nhà trên xuống nhà bếp. Em giặt giũ quần áo, quét dọn nhà cửa, nhặt rau, làm cá, nấu cơm, đun nước...

Thương bà, thương mẹ, thương em, Tứ lặng lẽ làm mọi việc trong gia đình, quên hẳn mình là cô bé tật nguyền, đang tuổi vui chơi.

Ở Trường, Lâm Quy Tứ là cô bé học trò chăm chỉ, thông minh. Mỗi năm, em gắng lên một lớp. Ngày tựu trường đầu tiên trong cả nước hoàn toàn độc lập, tự do, em vào lớp sáu.

Vẫn ngôi trường đó, nhưng lớp học đã khác đi; các thầy, cô cũng khác đi, và trên những dãy bàn phía trước, phía sau có nhiều khuôn mặt mới. Điều mới lạ nhất là năm nay có một thầy giáo gọi là thầy chủ nhiệm lớp, thầy Lộc.

Ngày đầu tiên, thầy Lộc đã bắt gặp những bước đi khó khăn của Lâm Quy Tứ khi em bước lên cầu thang dẫn đến lớp 6B. Thấy bảo :

— Nếu em muốn, thầy sẽ xin cho em chuyển xuống lớp học ở tầng dưới.

Lâm Quy Tứ chớp chớp đôi mắt, đáp khẽ :

— Thưa thầy... em lên thang gác được...

Thầy Lộc không nhắc lại nữa. Dần dần, thầy hiểu thêm những cố gắng của Tứ. Sau một thời gian ngắn, các thầy, cô giáo khác cũng đều biết điều đó, đều cảm mến em.

Cuối kỳ học thứ nhất, từ trung bình, Lâm Quy Tứ vượt lên thứ ba toàn lớp. Các thầy, cô khen ngợi, khuyến khích em. Thầy Lộc rất hài lòng.

Một hôm trên đường đến trường, thầy bị tai nạn giao thông, được đưa ngay vào bệnh viện. Chiều hôm ấy, Tứ đã chòng nọc đến bệnh viện, xin vào thăm thầy



Thầy đã khỏe hơn chưa ?

chủ nhiệm. Nhưng em không được vào. Em lặng lẽ trở về. Khi thấy Lộc về nhà tỉnh dưỡng, Tứ đèn thăm thấy nhiều lần. Lần nào, em cũng chỉ hỏi một câu :

— Thầy đã khỏe hơn chưa ? Hôm nào thầy đèn trường ?

Và lần nào cũng vậy, em ngồi yên một lúc rồi ra về.

Lâm Quy Tứ học tập mỗi ngày một tiến bộ rõ rệt. Tất cả các môn học, em đều được điểm cao nhất. Và cuối năm học, em đứng đầu lớp. Em được biểu dương là cá nhân xuất sắc của lớp 6B. Bạn bè cùng lớp vây quanh, khen ngợi, chúc mừng em. Em khẽ nở một nụ cười khiêm tốn.

Một hôm, anh Dũng, phụ trách thiếu nhi phường, báo tin cho Tứ biết em sẽ sinh hoạt trong chi đội 23. Hôm sau, chi đội trưởng Thanh Nga đèn báo em đi họp vào buổi tối. Lâm Quy Tứ vừa mừng, vừa lo.

Buổi chiều trôi qua mau chóng. Phường xóm lên đèn. Tứ đèn miếu Ngũ Hành. Từ xa, em đã thấy các bạn lơ nhồ trong miếu, ngoài sân, nô đùa, chạy nhảy.

Thoáng thấy bóng em, Thanh Nga chạy tới, nắm tay em, cùng đi với em vào sân đất.

Buổi họp bắt đầu. Cả chi đội vào hàng. Thanh Nga giới thiệu Lâm Quy Tứ, với các bạn, rồi bắt nhịp hát bài ca « kết đoàn ». Tiếng hát của hơn bốn mươi bạn cất cao. Tiếng vỗ tay giữ nhịp rập ràng. Những mái tóc lắc lư... Lâm Quy Tứ chưa biết hát bài hát ấy. Em ngượng ngùng, cúi nhìn nền gạch.

Buổi họp mỗi lúc thêm sôi nổi. Kiểm điểm công tác đã qua, bàn một số công tác sắp đèn. Tứ chẳng biết nói gì. Em ngồi yên, lắng nghe.

Tan họp, Tuyết về cùng đường với Tứ. Tuyết ở nhà bên cạnh thường ngày đi học ngang nhà em. Đêm này, em vào nhà Tuyết, hỏi đủ thứ chuyện về chi đội 23 và mượn một sổ bài hát.

Sáng hôm sau, tờ mờ sáng, Tứ đã thức dậy. Mẹ em hỏi :

— Con dậy làm gì sớm quá vậy ?

Tứ đáp :

— Con đi tập thể dục.

Mẹ em không bằng lòng. Em năn nỉ một lúc, mẹ em miễn cưỡng để em đi. Tuyết đã đứng đợi trước cửa. Hai đứa nắm tay nhau ra bãi tập. Các bạn rất ngạc nhiên.

Thật ra, Tứ chỉ đứng nhìn. Không một động tác nào em làm theo được. Nhưng em vẫn đứng đây, đi loanh quanh cho đến khi các bạn tập xong em mới về. Và sáng nào, em cũng có mặt tại bãi tập.

Sự có mặt của Tứ làm cho nhiều bạn lâu nay thường biếng nhác, lẩn tránh, nay đến rất đều, chi đội tập trung gần như đầy đủ. Thanh Nga chợt hiểu sự có mặt của Tứ ở bãi tập thể dục là một động viên rất lớn đối với cả chi đội. Nga muốn nói điều đó với Tứ. Nhưng Nga không nói.

Một tuần lễ sau, cả chi đội 23 càng ngạc nhiên hơn, thầy Lâm Quy Tứ ngồi xuống, đứng lên nhanh nhẹn, gọn gàng. Tứ đã hát được một sổ bài hát quen thuộc của chi đội. Thanh Nga dò hỏi Tuyết. Tuyết bảo :

— Ở nhà, Tứ tập dữ lắm.

Nga hỏi :

— Tuyết có thầy không ?



Cắt giọng hát dân đầu.

Tuyết nhướn mắt, kể :

— Tuyết thầy nhiều lần rồi. Từ tập một mình, ngồi xuống, đứng lên, rồi ngồi xuống... Từ tập đứng nghiêm, tập chào... Từ có người cậu biết âm nhạc, dạy cho Từ hát. Có lần, mình nghe Từ hát giọng hay lắm..

Đến buổi họp tiếp theo sau đó, nhiều em trong chi đội đề nghị Từ hát. Từ ngồi thẳng người, nhìn quanh các bạn, vui vẻ nói :

— Tôi xin hát một bài.

Một tràng vỗ tay kéo dài. Tiếng hát của Lâm Quy Từ cất lên rụt rè... Nhưng giọng hát của em mỗi lúc càng trong sáng, lời bài hát thật rõ, đúng nhịp. Cả chi đội im lặng, lắng nghe giọng hát truyền đi thẳm thía. Đó là bài hát Từ thích nhất. Và từ hôm đó, trong các buổi sinh hoạt, chi đội 22 dành cho Từ « bắt bài ca », cất giọng hát dẫn đầu.

Đội đề ra những công việc như làm vệ sinh đường phố trong phường, lao động nhật vật dụng phế thải để gây quỹ Đội. Tất cả những công việc đó các bạn trong Đội đều đề nghị miễn cho Từ. Nhưng Từ nhất định không chịu, Từ đã cố gắng làm những việc em có thể làm được để đóng góp sức lao động của mình cùng với Đội.

Với những thành tích đó, Lâm Quy Từ xứng đáng được chọn đi dự Đại hội Cháu ngoan Bác Hồ thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I ngày 25 tháng 8 năm 1976.

1976

LƯU NGHI

MỤC LỤC

	Trang
1. XỨNG ĐÁNG VỚI BA	BÍCH THUẬN 3
2. CÙNG HỌC VỚI MẸ	THANH VIỆT THANH 12
3. PHẢI EM ĐI LẠC KHÔNG?	HOÀNG NGUYỄN CÁT 21
4. CÔ BÉ CƯƠNG NGHI	LƯU NGHI 28